TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM KỲ** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 80 /2017/DS-ST
Ngày: 05/9/2017
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Tấn Long

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hữu Tin

Ông Trần Phi Tiển

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Thanh Hải, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa:Bà Võ Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 64/2017/TLST-DS ngày 29 tháng 5 năm 2017 về "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2017/QĐXX-ST ngày 31/7/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2017/QĐST-HPT ngày 17/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Đ.

Địa chỉ: Số 35 H, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Doãn Thị Mẫn H, chức vụ: Trưởng Phòng Quản lý rủi ro Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh Quảng Nam đại diện theo ủy quyền theo Giấy ủy quyền số 486/UQ-BIDV.Qna ngày 15/5/2017. Địa chỉ: Số 112 P, thành phố T, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- *Bị đơn:* Bà Trần Thị Mỹ C, sinh năm 1972. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 1993. Vắng mặt.

Cùng trú tại: Thôn 1, xã T, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Quá trình tố tụng và tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng TMCP Đ đã ký hợp đồng tín dụng số 01/2011/HĐ ngày 29/8/2011 cho bà Trần Thị Mỹ C và ông Nguyễn Quốc T vay số tiền 40.000.000 đồng, mục

đích vay: Cho vay chăn nuôi. Thời hạn vay 12 tháng và được quy định cụ thể tại Hợp đồng tín dụng, lãi suất nợ quá hạn là 150% lãi suất trong hạn. Khi vay có thế chấp tài sản là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 665, tờ bản đồ số 02 tại xã T, thành phố Tam Kỳ theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 272202 do UBND thành phố Tam Kỳ cấp ngày 17/7/2009 đứng tên bà Trần Thị Mỹ C.

Sau khi ký hợp đồng tín dụng, Ngân hàng TMCP Đ đã giải ngân cho bà Trần Thị Mỹ C và ông Nguyễn Quốc T số tiền 40.000.000 đồng theo Hợp đồng tín dụng nói trên. Sau khi vay tiền, bà Trần Thị Mỹ C và ông Nguyễn Quốc T đã vi phạm hợp đồng vay, trả gốc và lãi không đúng thỏa thuận, tính đến thời điểm xét xử sơ thẩm (hết ngày 05/9/2017) dư nợ là 38.395.445 đồng, bao gồm: nợ gốc là 20.000.000 đồng, nợ lãi tính đến hết ngày 05/9/2017 là 18.395.445 đồng.

Vì vậy, Ngân hàng TMCP Đ khởi kiện yêu cầu bà Trần Thị Mỹ C và ông Nguyễn Quốc T phải thanh toán dứt điểm số nợ vay trên. Nếu bà Trần Thị Mỹ C và ông Nguyễn Quốc T không thanh toán được toàn bộ khoản nợ trên thì yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền bán toàn bộ tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ. Đề nghị buộc bà Trần Thị Mỹ C và ông Nguyễn Quốc T tiếp tục chịu lãi suất theo thỏa thuận tại hợp đồng cho đến khi thanh toán xong.

- Đối với bị đơn bà Trần Thị Mỹ C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Quốc T: Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã thực hiện việc tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và các Thông báo mở phiên họp và hoà giải nhưng bà C và ông T vắng mặt không có lý do. Do đó, việc lấy lời khai của bà C, ông T và việc hoà giải không thực hiện được.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật và đề xuất hướng giải quyết vụ án:

Về việc tuân theo pháp luật: Đối với những người tiến hành tố tụng từ khi thụ lý cho đến khi xét xử, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

Đối với người tham gia tố tụng:

Đối với nguyên đơn: Đã thực hiện đúng các quy định pháp luật.

Đối với bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án là không chấp hành các quy định của pháp luật.

Về phát biểu nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và diễn biến phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đ, buộc bà Trần Thị Mỹ C và ông Nguyễn Quốc T thanh toán cho Ngân hàng số tiền tổng cộng là 38.395.445 đồng, bao gồm: nợ gốc là 20.000.000 đồng, nợ lãi tính đến hết ngày 05/9/2017 là 18.395.445 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo hợp đồng tín dụng giữa hai bên ký kết ngày 29/8/2011, thỏa thuận bên vay phải thanh toán tiền gốc và lãi trong thời hạn 12 tháng. Thực

hiện hợp đồng, bên vay không thanh toán đúng như thỏa thuận hợp đồng. Do vậy bên cho vay là Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam khởi kiện yêu cầu bên vay trả các khoản nợ theo hợp đồng là đảm bảo quyền khởi kiện, điều kiện khởi kiện; Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ thụ lý và giải quyết vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản là đúng thẩm quyền, đúng quan hệ pháp luật tranh chấp theo Điều 26 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn Trần Thị Mỹ C, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Quốc T đang cư trú tại xã T, thành phố Tam Kỳ, đã được tống đạt các văn bản tố tụng nhưng không tham gia các hoạt động trong quá trình chuẩn bị xét xử nên Tòa án không tiến hành lấy lời khai cũng như hòa giải được, tại phiên tòa bị đơn Trần Thị Mỹ C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Quốc T tiếp tục vắng mặt mặc dù đã được Tòa án đã tống đạt hợp lệ lần thứ hai. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là đúng quy định tại khoản 5 Điều 177; 179, 207, khoản 1 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Qúa trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, đối chiếu các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp thì thấy: Ngày 29/8/2011, bà Trần Thị Mỹ C, ông Nguyễn Quốc T ký hợp đồng tín dụng số 01/2011/HĐ với Ngân hàng TMCP Đ để vay số tiền 40.000.000 đồng, mục đích vay chăn nuôi, lãi suất 20%/năm, phương thức trả lãi và gốc hằng tháng, thời hạn thanh toán là 12 tháng tính từ ngày 29/8/2011.

Căn cứ bản kê rút vốn lập ngày 29/8/2011 thể hiện bên vay đã nhận đủ số tiền 40.000.000 đồng. Qúa trình vay, bà Trần Thị Mỹ C và ông Nguyễn Quốc T chỉ mới thanh toán cho Ngân hàng tiền gốc: 20.000.000 đồng, tiền lãi 11.715.555 đồng.

Đối chiếu hình thức, nội dung và quá trình thực hiện hợp đồng vay tài sản giữa hai bên với quy định tại Điều 241, 474 Bộ luật dân sự; Hội đồng xét xử có đủ cơ sơ xác định: Hợp đồng tín dụng số 01/2011/HĐ ngày 29/8/2011 giữa Ngân hàng TMCP Đ với bà Trần Thị Mỹ C và ông Nguyễn Quốc T đảm bảo các điều kiện của pháp luật về hình thức, nội dung và điều kiện có hiệu lực pháp luật của hợp đồng vay tài sản; bên vay đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng nói trên.

Đối với số nợ lãi, theo hợp đồng tín dụng số 01/2011/HĐ thì số tiền vay là 40.000.000 đồng, thời hạn thanh toán là 12 tháng tính từ ngày 29/8/2011. Lãi suất 20%/năm, lãi suất được điều chỉnh 03 tháng/lần theo thông báo lãi suất của BIDV tại thời điểm điều chỉnh, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn. Tính đến thời điểm hiện tại thì số nợ vay đã quá hạn, ngân hàng đã điều chỉnh lãi suất theo hướng giảm dần, hiện tại đang áp dụng mức lãi suất trong hạn 13%/năm là phù hợp với quy định của pháp luật.

Tính đến thời điểm xét xử sơ thẩm số tiền bà Trần Thị Mỹ C và ông Nguyễn Quốc T còn nợ theo hợp đồng là 38.395.445 đồng, bao gồm: nợ gốc là 20.000.000 đồng, nợ lãi tính đến hết ngày 05/9/2017 là 18.395.445 đồng (có bảng chi tiết tại hồ sơ). Do vậy, Ngân hàng TMCP Đ khởi kiện yêu cầu bà Trần Thị Mỹ C và ông Nguyễn Quốc T thanh toán số nợ trên là có căn cứ để chấp nhận.

Xét hợp đồng thế chấp để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ vay:

Để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ đối với hợp đồng tín dụng trên, bà Trần Thị Mỹ C đã ký hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2011/HĐ ngày 26/8/2011 thế chấp tài sản là: Ngôi nhà gắn liền với quyền sử dụng đất tại thửa đất số 665, tờ bản đồ số 02 tại xã T, thành phố Tam Kỳ theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 272202 do UBND thành phố Tam Kỳ cấp ngày 17/7/2009 đứng tên bà Trần Thị Mỹ C. Hợp đồng thế chấp trên đã được công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm nên phát sinh hiệu lực. Do hợp đồng tín dụng số 01/2011/HĐ ngày 29/8/2011 được đảm bảo nghĩa vụ thanh toán bằng hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2011/HĐ ngày 26/8/2011 nên nếu bà Trần Thị Mỹ C và ông Nguyễn Quốc T không thanh toán được khoản nợ trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền bán tài sản đã thế chấp là ngôi nhà gắn liền với quyền sử dụng đất tại thửa đất số 665, tờ bản đồ số 02 tại xã T, thành phố Tam Kỳ theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 272202 do UBND thành phố Tam Kỳ cấp ngày 17/7/2009 đứng tên bà Trần Thị Mỹ C để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bà Trần Thị Mỹ C và ông Nguyễn Quốc T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật tương ứng với số tiền là 1.919.772 đồng.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Áp dụng các Điều 280; Điều 342; Điều 348, Điều 351, Điều 355, Điều 471, Điều 474, Điều 476 Bộ luật dân sự 2005; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đ đối với bà Trần Thị Mỹ C và ông Nguyễn Quốc T về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*".

Buộc bà Trần Thị Mỹ C và ông Nguyễn Quốc T có nghĩa vụ thanh toán nợ vay cho Ngân hàng TMCP Đ tổng cộng số tiền tính đến thời điểm xét xử sơ thẩm (hết ngày 05/9/2017) là 38.395.445 đồng, bao gồm: nợ gốc là 20.000.000 đồng, nợ lãi tính đến hết ngày 05/9/2017 là 18.395.445 đồng.

Bà Trần Thị Mỹ C và ông Nguyễn Quốc T tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng số 01/2011/HĐ ngày 29/8/2011 cho đến khi thi hành xong.

Nếu bà Trần Thị Mỹ C và ông Nguyễn Quốc T không thanh toán được khoản nợ trên thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền bán tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2011/HĐ ngày 26/8/2011, tài sản là ngôi nhà gắn liền với quyền sử dụng đất tại thửa đất số 665, tờ bản đồ số 02 tại xã T, thành phố Tam Kỳ đã được UBND thành phố Tam Kỳ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 272202 ngày 17/7/2009 đứng tên bà Trần Thị Mỹ C.

Án phí dân sự sơ thẩm bà Trần Thị Mỹ C và ông Nguyễn Quốc T phải chịu là 1.919.772 đồng.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 928.198 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002750 ngày 29/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND Tam Kỳ;
- Tòa án tỉnh, VKSND tỉnh;
- Chi cục THADS Tam Kỳ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đinh Tấn Long